

QUYẾT ĐỊNH
PHÚC THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Tấn Tạng.

Các Thẩm phán: Bà Kiều Kim Xuân

Ông Đinh Chí Tâm

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Bảo Quốc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Diệu - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 30/11/2023, ngày 08/12/2023 và ngày 27/02/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên họp phúc thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2023/TLPT-DS ngày 06 tháng 11 năm 2023 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp phúc thẩm giải quyết việc dân sự số 425/2023/QĐPT-DS ngày 17 tháng 11 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Chị Huỳnh Ngọc Huyền T, sinh năm 1974; Địa chỉ: Số A, đường D, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1977. Là người đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền ngày 05/12/2023.

Địa chỉ: E, Quốc lộ A, phường H, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Huỳnh Ngọc H1, sinh năm 1957; Địa chỉ: Số F, ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở hiện nay: Trung tâm điều dưỡng người bệnh tâm thần T - Số C, P, Phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (gọi ông Hưng Thủ Đ).

2. Ông Huỳnh Ngọc H1, sinh năm 1957; Địa chỉ số F, ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở hiện nay: 43/3/9, Khóm B, Phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp (gọi ông Hưng Sa Đ1).

Người đại diện hợp pháp: Anh Huỳnh Ngọc L, sinh năm 1978. Là người đại diện theo ủy quyền văn bản ủy quyền ngày 08/12/2023.

Địa chỉ: Số D, Khóm B, Phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp
Người kháng cáo : Ông Huỳnh Ngọc H1 (ông Hưng Sa Đ1), là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.
Anh H, anh L có mặt tại phiên họp.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và tại phiên họp người yêu cầu chị Huỳnh Ngọc Huyền T trình bày:

Ông Huỳnh Ngọc H1, sinh năm 1957, đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: Số F, ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp hiện đang được điều trị tại Trung tâm điều dưỡng người bệnh tâm thần T. Khi ông H1 khoảng 15, 16 tuổi thì mắc bệnh tâm thần, sống phụ thuộc vào gia đình, sống chung với ba, mẹ của chị là ông Huỳnh Ngọc B và bà Nguyễn Thị A. Năm 2004, chị T rước ông H1 lên T phố H chơi, sau đó ông H1 đi lạc và được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố H đưa vào chăm sóc tại Trung tâm điều dưỡng người bệnh tâm thần Thủ Đức theo diện tâm thần lang thang không xác định được họ, tên. Sau đó ông H1 tỉnh lại nhớ được tên và địa chỉ nên Trung tâm điều dưỡng người bệnh tâm thần Thủ Đức mới liên hệ với gia đình đến nhận. Kể từ năm 2004 đến nay, ông H1 được điều trị tại Trung tâm điều dưỡng người bệnh tâm thần T và chị T là người tới lui thăm nom ông H1. Cha ông H1 là cụ Huỳnh Ngọc T1, mẹ là cụ Dư Thị N, đều đã chết, ông H1 không có vợ con, ông H1 có 3 anh chị em ruột là: Ông Huỳnh Ngọc B, bà Huỳnh Thị S hiện đã chết và ông Huỳnh Ngọc T2, sinh năm 1960, hiện đang khởi kiện tranh chấp thừa kế với mẹ chị là bà Nguyễn Thị A với tên người khởi kiện là Huỳnh Ngọc H1 (ông Hưng Sa Đ1).

Do ông H1 (người hiện đang được điều trị tại trung tâm điều dưỡng người bệnh tâm thần T) không thể tự tham gia vụ án, đồng thời theo kết luận giám định của Trung tâm pháp y tâm thần tại Thành phố H đã xác định ông Huỳnh Ngọc H1 là người mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Nay chị Huỳnh Ngọc Huyền T yêu cầu tuyên bố ông Huỳnh Ngọc H1 (người hiện đang được điều trị tại Trung tâm điều dưỡng người bệnh tâm thần T) mất năng lực hành vi dân sự. Đề nghị chỉ định chị T làm người giám hộ cho ông H1.

Người đại diện hợp pháp của ông Huỳnh Ngọc H1 (ông Hưng Sa Đ1) là anh Huỳnh Ngọc L trình bày:

Cụ Huỳnh Ngọc T1 và cụ Dư Thị N có 4 người con là: Huỳnh Ngọc B, sinh năm 1947; Huỳnh Thị S, sinh năm 1950; Huỳnh Ngọc H1, sinh năm 1957 và Huỳnh Ngọc T2, sinh năm 1960. Từ nhỏ các con đều sống chung với ông T1, bà N. Người có tên Huỳnh Ngọc H1, sinh năm 1957 trong hộ khẩu tại số F, ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp là cha của anh L, chỗ ở hiện nay: số 43/3/9, Khóm B, Phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp còn người đang được điều trị tại Trung tâm điều dưỡng người bệnh tâm thần T là em của ông H1 tên là Huỳnh Ngọc T2, sinh năm 1960.

Năm 1975, khi ông T1 kê khai nhân khẩu gia đình thì có đầy đủ 4 anh chị em của ông H1. Lớn lên thì ông H1 đi làm lái xe ở Sở Giao thông, ông B thì lấy vợ, cắt hộ khẩu về Ô, bà S cũng có chồng và cắt hộ khẩu ra ở riêng. Đến năm 1993, vợ chồng ông B dẫn các con về sống chung với hộ cụ T1. Năm 1994, cụ T1 chết, cụ N là chủ hộ, đến năm 2004 cụ N chết, ông B đứng ra kê khai làm sổ hộ khẩu mới và đứng tên chủ hộ thay cho cụ N, đồng thời khai trong sổ hộ khẩu là Huỳnh Ngọc H1 bị bệnh tâm thần. Trong khi em ông H1 là ông Huỳnh Ngọc T2, sau thời gian đi nghĩa vụ quân sự vài tháng thì bị bệnh tâm thần, lúc ở nhà, lúc đi lang thang. Năm 2004, thì chị T là con ông B và nhiều người khác dùng vũ lực bắt đưa ông T2 lên Thành phố Hồ Chí Minh và gửi vào trại tâm thần cho đến nay.

Năm 2017, ông H1 đề nghị sửa lại sổ hộ khẩu, đăng ký kê khai và được cấp chứng minh nhân dân tại địa chỉ thường trú tại số F, ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp, nghề nghiệp là làm thuê. Đến ngày 11/10/2022 được cấp căn cước công dân tại địa chỉ nêu trên. Do đó, xác định người có tên Huỳnh Ngọc H1, sinh năm 1957 trong sổ hộ khẩu tại địa chỉ trên là cha của anh L, còn người đang được điều trị tại Trung tâm điều dưỡng người bệnh tâm thần Thủ Đức tên là Huỳnh Ngọc T2, sinh năm 1960.

Anh L thống nhất là người đang được điều trị tại Trung tâm điều dưỡng người bệnh tâm thần T mất năng lực hành vi dân sự tên là Huỳnh Ngọc T2. Đồng thời không đồng ý chỉ định chị T là người giám hộ cho ông T2.

Đồng thời, chị T và ông L đều xác định là trước khi được đưa vào điều trị tại Trung tâm điều dưỡng người bệnh tâm thần T thì người bệnh tâm thần sống chung với gia đình tại ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp từ năm 1978 đến năm 2004. Tuy nhiên trong sổ hộ khẩu tại địa chỉ trên không có ai tên Huỳnh Ngọc T2 mà chỉ có người tên Huỳnh Ngọc H1 bị tâm thần.

Tại Quyết định việc dân sự sơ thẩm số 16/2023/QĐST-ST ngày 30/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Huỳnh Ngọc Huyền T. Tuyên bố ông Huỳnh Ngọc H1, sinh năm 1957. Địa chỉ: Số F, ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở hiện nay: Trung tâm điều dưỡng người bệnh tâm thần T - Số C, P, Phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh là người mất năng lực hành vi dân sự.

Chỉ định chị Huỳnh Ngọc Huyền T, sinh năm 1974; Địa chỉ: Số A, đường Đ, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (cháu ruột của ông H1) là người giám hộ cho ông Huỳnh Ngọc H1. Quyền và nghĩa vụ của chị T khi giám hộ cho ông H1 được thực hiện theo quy định tại Điều 57, Điều 58, Điều 59 Bộ luật dân sự.

Ngoài ra, quyết định việc dân sự sơ thẩm còn tuyên tiền lệ phí, quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 09/10/2023, ông Huỳnh Ngọc H1 (ông Hưng Sa Đ1), kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm, Hủy Quyết định số 16/2023/QĐST-DS ngày 30/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

Tại phiên họp phúc thẩm, ông Huỳnh Ngọc H1, (ông Hưng Sa Đ1) xác định kháng cáo là ông Hưng Sa Đ1 không có bị bệnh tâm thần và không thống nhất việc chỉ định chị Huỳnh Ngọc Huyền T là người giám hộ cho ông Huỳnh Ngọc H1 (ông Hưng Thủ Đ).

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh, phát biểu việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng phúc thẩm đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, các đương sự tham gia tố tụng chấp hành tốt quy định của pháp luật và đề xuất hướng giải quyết là không chấp nhận kháng cáo của ông Huỳnh Ngọc H1 (ông Hưng Sa Đ1), giữ nguyên quyết định sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng phúc thẩm nhận định:

[1] Về tố tụng:

Chị Huỳnh Ngọc Huyền T yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Huỳnh Ngọc H1 (ông Hưng Thủ Đ) là người mất năng lực hành vi dân sự, ông H1 (ông Thủ Đ) có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: Số F, ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp nên căn cứ khoản 1, Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân huyện Châu Thành thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Về nội dung việc dân sự:

[2.1] Cụ Huỳnh Ngọc T1 (chết 1994) và cụ Dư Thị N (chết 2004) chung sống với nhau có 04 người con: Ông Huỳnh Ngọc B (chết- là cha của T), bà Huỳnh Thị S (chết), ông Huỳnh Ngọc H1 -1957 và ông Huỳnh Ngọc T2 - 1960.

[2.2] Theo ông H1 (ông Hưng Sa Đ1), vào khoảng năm 1978 ông Huỳnh Ngọc T2 sau thời gian đi nghĩa vụ quân sự thì bị bệnh tâm thần trở về gia đình tại số F, ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Năm 2004, chị T là con ông B bắt ông Huỳnh Ngọc T2 lên thành phố Hồ Chí Minh và gửi vào Trung tâm điều dưỡng người bệnh tâm thần T cho đến nay, nên việc Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố ông Huỳnh Ngọc H1 là người mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định chị Huỳnh Ngọc Huyền T là người giám hộ, nên ông Hưng Sa Đ1 không đồng ý.

[2.3] Xét thấy, về phía ông Huỳnh Ngọc H1 (ông Hưng Sa Đ1) không có chứng cứ chứng minh ông Huỳnh Ngọc H1 (ông Hưng Thủ Đ), người đang ở tại Trung tâm điều dưỡng người bệnh tâm thần T tên thật là Huỳnh Ngọc T2.

[2.4] Theo Công văn số 367/CV-CSQLHC, ngày 22/3/2023 của Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Đ xác định chưa có đủ cơ sở xác định được tên ông Huỳnh Ngọc H1 sinh năm 1957, nơi thường trú: ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (chứng minh nhân dân số 340501165) là ông Huỳnh Ngọc T2, sinh năm 1960 hay ông Huỳnh Ngọc H1, sinh năm 1957. Đồng thời cũng xác định người có tên Huỳnh Ngọc H1, sinh năm 1957 đang điều trị

bệnh tại Trung tâm điều dưỡng người bệnh tâm thần thuộc phường T, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh (Theo anh H cung cấp) chưa làm thủ tục cấp giấy chứng minh nhân dân lần nào, nên không đủ cơ sở để đối chiếu, xác định dấu vân tay của hai ông ai là Huỳnh Ngọc H1 và ai là Huỳnh Ngọc T2.

[2.5] Theo Công văn số 246/CV-ĐDNBTT ngày 20/4/2023 của Trung tâm điều dưỡng người bệnh tâm thần T xác định: Ông Huỳnh Ngọc H1, sinh năm 1957. Là đối tượng bảo trợ xã hội, vào Trung tâm ngày 05/7/2004, theo Quyết định số 1371/QĐ/LĐ-TBXH ngày 14/7/2004 của Giám đốc Sở Lao động thương binh và xã hội thành phố H, về việc tiếp nhận đối tượng xã hội vào nuôi dưỡng tập trung; và hiện đang được quản lý, nuôi dưỡng và điều trị tại Trung tâm điều dưỡng người bệnh tâm thần.

[2.6] Theo biên bản ghi lời khai của ông Hồ Hữu Đ2 ngày 12/01/2024, (ông Đ2 là chồng của bà Huỳnh Thị S) trình bày: Ông Huỳnh Ngọc H1 (ông Hưng Sa Đ1) trước đây là lái xe ở Công ty Vận tải ô tô tỉnh Đ, hiện đang ở huyện T là cha ruột của anh Huỳnh Ngọc L tên thật là Huỳnh Ngọc T2. Ông Huỳnh Ngọc H1 bị bệnh tâm thần đang điều trị tại T tên trong giấy tờ là Huỳnh Ngọc T2 là tên đi nghĩa vụ quân sự. Việc đổi tên giữa 02 người là vào thời điểm năm 1978 ông Huỳnh Ngọc T2 (là cha của anh Huỳnh Ngọc L) trúng tuyển nghĩa vụ quân sự, nên cha vợ của ông (cụ T1) kêu ông Huỳnh Ngọc H1 (người bị bệnh tâm thần) đi nghĩa vụ thay cho ông Huỳnh Ngọc T2 (cha của anh Huỳnh Ngọc L)...

[2.7] Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 4899/KLGD ngày 04/7/2023 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực thành phố H đối với ông Huỳnh Ngọc H1, sinh năm 1957, hiện đang ở tại trung tâm điều dưỡng người bệnh tâm thần T như sau:

- Về y học: Hiện tại đương sự bị Tâm thần phân liệt thể di chứng, tiền triệu từng giai đoạn với thiếu sót tăng dần (F20.51-ICD10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Như vậy, theo Kết luận giám định pháp y thì ông Hưng Thủ Đ mất năng lực hành vi dân sự, nên chị T yêu cầu tuyên bố ông Huỳnh Ngọc H1 (ông Hưng Thủ Đ) mất năng lực hành vi dân sự là phù hợp theo quy định tại Điều 22, Bộ luật dân sự, nên Hội đồng phúc thẩm chấp nhận.

[2.8] Tại phiên họp, ông H1 (ông Hưng Sa Đ1) xác định cũng thừa nhận người đang ở Trung tâm điều dưỡng người bệnh tâm thần T bị bệnh tâm thần.

[2.9] Như vậy, qua các tài liệu chứng cứ, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố ông Huỳnh Ngọc H1, sinh năm 1957 (ông Hưng Thủ Đ) là người mất năng lực hành vi dân sự, chứ không phải tuyên bố ông Huỳnh Ngọc H1, sinh năm 1957 (ông Hưng Sa Đ1) là người mất năng lực hành vi dân sự, nên kháng cáo của ông H1 (ông Hưng Sa Đ1) là không có cơ sở.

[2.10] Xét kháng cáo của ông Huỳnh Ngọc H1 (ông Hưng Sa Đ1), không đồng ý chỉ định chị Huỳnh Ngọc Huyền T là người giám hộ cho ông Huỳnh Ngọc H1 (ông Hưng Thủ Đ). Xét thấy, ông H1 (ông Hưng Thủ Đ) không có vợ, con, có

cha cụ Huỳnh Văn T3 (chết), mẹ là cụ Dư Thị N (chết), anh ruột là ông Huỳnh Ngọc B (chết), chị ruột là bà Huỳnh Thị S (chết), hiện còn ông Huỳnh Ngọc H1 (ông Sa Đ1) là anh, em ruột. Tuy nhiên, tại phiên họp phúc thẩm ông H1 (ông Hưng Sa Đ1) xác định: Từ năm 1977-1978, ông H1 (ông Hưng Sa Đ1) công tác tại Công ty Vận tải ô tô tỉnh Đ tại thành phố S, thành phố C), đến năm 2002 - 2003 xin nghỉ việc và từ năm 2004 cho đến nay cũng không có tìm kiếm, thăm nom, chăm sóc ông H1 (ông Hưng Thủ Đ), mà ông H1 (ông Hưng Thủ Đ) từ năm 1987 sống chung với gia đình, ông B, bà A (là ba, mẹ của chị T) và từ năm 2015 khi chị T và gia đình tìm được ông H1 ở Trung tâm điều dưỡng người bệnh tâm thần T thì chị T là cháu ruột kêu ông H1 bằng chú là người tới lui thăm nom cũng như đóng các chi phí sinh hoạt cho ông H1. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh và chỉ định chị T là người giám hộ cho ông H1 là phù hợp, nên việc ông H1 (ông Hưng Sa Đ1) kháng cáo là không có căn cứ.

[3] Xét, đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp là có căn cứ, nên Hội đồng phúc thẩm chấp nhận.

[4] Từ những cơ sở trên, Hội đồng phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông Huỳnh Ngọc H1 (ông Hưng Sa Đ1), giữ nguyên quyết định sơ thẩm.

[5] Các phần còn lại của quyết định sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Do kháng cáo của ông H1 không được chấp nhận, nên ông H1 phải chịu tiền lệ phí phúc thẩm. Tuy nhiên, ông H1 là người cao tuổi có đơn xin miễn tiền lệ phí, nên Hội đồng phúc thẩm thống nhất miễn lệ phí phúc thẩm cho ông H1.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, Điều 27; khoản 2, Điều 35; Điểm a, khoản 3, Điều 375 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 22, 46, 49, 58, 59 Bộ luật dân sự và Khoản 2, Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Huỳnh Ngọc H1 (ông Hưng Sa Đ1).

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Huỳnh Ngọc Huyền T. Tuyên bố ông Huỳnh Ngọc H1 (ông Hưng Thủ Đ), sinh năm 1957. Địa chỉ: Số F, ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở hiện nay: Trung tâm điều dưỡng người bệnh tâm thần T - Số C, P, Phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh là người mất năng lực hành vi dân sự.

Chỉ định chị Huỳnh Ngọc Huyền T, sinh năm 1974; Địa chỉ: Số A, đường Đ, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (cháu ruột của ông H1) là người giám hộ cho ông Huỳnh Ngọc H1 (ông Hưng Thủ Đ). Quyền và nghĩa vụ của chị T khi giám hộ cho ông H1 được thực hiện theo quy định tại Điều 57, Điều 58, Điều 59 Bộ luật dân sự.

2. Về lệ phí:

- Chị Huỳnh Ngọc Huyền T phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự và được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0017379 ngày 18/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

- Miễn lệ phí dân sự phúc thẩm cho ông H1.

Quyết định phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hôm nay.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

đã ký

Nguyễn Tấn Tạng